(LIVE) PHÁP ĐÀM KHOÁ TU 9 NGÀY Ở CHÙA PHƯỢNG HOÀNG HÀ TĨNH + CHÙA NAM QUANG HỘI AN 27 thg 2, 2024

Link: https://www.youtube.com/watch?v=E_mIPijY6qo

Hôm nay là ngày thứ tư của khóa tu học 9 ngày và hôm nay, pháp học quý vị nghe hai cái bài giảng quan trọng nhất là bài giảng lý duyên khởi và bài kinh nhất dạ hiền giả; còn pháp hành thì quý vị tiếp tục thực hành cái chánh niệm về thân, chánh niệm về thọ.

Bây giờ tôi xin trả lời các cái câu hỏi mà quý vị đã gửi cho ban tổ chức.

Câu hỏi thiền sinh chùa Phượng Hoàng

Câu 1

Thưa sư thầy, việc đau khổ từ chồng lừa dối nay con đã hiểu do tham sân si trong tâm con mà ra. Con đã có ý định thay đổi ngoại cảnh là ly hôn hoặc mong muốn chồng thay đổi. Con hiểu việc đó cũng không đúng, nhưng làm sao khi chồng vẫn

lừa dối và con rất khó kiểm soát việc con hay tra khảo điện thoại của chồng.

Trả lời:

Quý vị nghe giảng rồi thực hành để quý vị kinh nghiệm được, để quý vị tuệ tri sâu sắc được cái nguyên nhân của khổ (chủ yếu là cái khổ tâm) do tham, do sân, do si. Đương nhiên sau khi nghe giảng chúng ta cũng hiểu rằng cái nỗi khổ của con người bao gồm hai nỗi khổ: khổ thân và khổ tâm.

- Trong đó khổ thân là do hoàn cảnh sống nó tương tác với thân phát sinh các cảm giác khó chịu trên thân và đương nhiên cái khổ thân này chỉ có thể chấm dứt được nó bằng cách là thay đổi hoàn cảnh sống.
- Cái nỗi khổ thứ hai là nỗi khổ tâm do tham sân si mà khởi lên và cái nỗi khổ tâm này phải thực hành Bát chánh đạo để chấm dứt tham sân si mới chấm dứt được.

Điều đặc biệt quan trọng là chúng ta phải hiểu rằng hai cái nỗi khổ (khổ thân và khổ tâm) mà mỗi người có trong cuộc sống này thì cái khổ thân nó chỉ chiếm tối đa 5 - 10% thôi, còn cái nỗi khổ tâm nó chiếm đến 90 - 95%, thậm chí là 99% cái nỗi khổ của con người là khổ tâm.

Quý vị thấy rằng cái người nào mà có hoàn cảnh sống tốt như giàu có, khỏe mạnh, rồi có nhiều tài sản,... thì người đó có thể giảm thiểu cái khổ thân, nhưng mà cái khổ tâm không thể giảm thiểu. Khổ tâm chỉ giảm thiểu khi mà thực hành Bát Chánh Đạo.

Thế thì quý vị cũng đã nhận thức được cái nỗi khổ của quý vị trong cái cuộc sống này. Trước kia nếu như là quý vị cố gắng làm việc rồi có được thu nhập, tiền bạc,... quý vị rõ ràng là giảm thiểu được cái khổ thân; nhưng mà cái khổ tâm của quý vị khi

mà chồng ngoại tình,...vv thì quý vị tin chắc chắn rằng cái nỗi khổ đó là do chồng gây ra. Hoặc thí dụ như nhà ai có con hư hỏng, rồi phá phách,... thì ai cũng mặc định rằng cái nỗi khổ của mình là do con cái gây ra.

Thế nhưng mà ngày nay quý vị học, quý vị hiểu được cái **nỗi khổ này là khổ tâm.** Khi mà chồng ngoại tình,... thì cái bực bội, cái tức giận, cái ghen tuông,... vv những cái đó chính là biểu hiện của tâm sân và chính nó đưa đến cái khổ tâm. Nếu như là cái giờ nào mà quý vị thực hành Bát Chánh Đạo, chẳng hạn như là trong 10 phút mà quý vị thực hành Bát chánh đạo, quý vị sẽ thấy rằng những cái tư tưởng về chồng con, về các thứ khác không khởi lên. Quý vị chỉ thấy những gì đang xảy ra trong cái giây phút hiện tại nếu quý vị thực hành chánh niệm về thân là chỉ thấy thôi; còn khi thực hành chánh niệm về thọ thì quý vị biết những cái sự việc đó là cảm

giác thôi, nó là tâm chứ không phải là cảnh. Lúc đó quý vị kinh nghiệm được là khổ diệt, kinh nghiệm không có khổ vì những cái chuyện đang xảy ra như vậy.

Bây giờ quý vị hỏi phải làm như thế nào, thì quý vị nghi ngờ chồng, rồi kiểm soát chồng,...vv, đó là cái lộ trình tâm Bát tà đạo thôi. Nếu như quý vị thực hành liên tục, quý vị thay đổi được cái lộ trình tâm từ Bát tà đạo sang Bát Chánh Đạo thì khi đó quý vị không có khổ. Cho dù là người chồng có thương yêu hay người chồng ngoại tình hay con cái hỗn láo hay là gì đi nữa thì lúc đó quý vị sẽ có cái lời nói hành động cư xử tử tế, thân thiện chứ không bực bội, cáu gắt, rồi là giận dữ như trước đây và lúc đó quý vị sẽ không khổ về chồng, về con như trước đây nữa.

Đương nhiên điều này nó không phải là dễ làm, không phải là thực hành được ngay

mà mình phải quyết tâm, mình phải làm từ từ. Chứ không thể nào mà nghe xong rồi là làm được liền đâu. Đây là một quá trình thực hành để thay đổi cái lộ trình tâm. Lộ trình tâm con người đã vận hành theo Bát tà đạo từ trước đến nay và bây giờ mình thực hành để thay đổi cái lộ trình tâm từ Bát Tà đạo sang Bát Chánh Đạo thì quý vị phải gia công, phải tích cực, phải nỗ lực thì lúc đó mình mới giảm thiểu được cái khổ do bực bội, do chán ghét, do ghen tuông, do hờn giận.

Quý vị sẽ thấy rằng là quý vị bắt đầu học, rồi quý vị phải thực hành rất là nhiều thì mới có thể dẹp bỏ được cái sân hận, cái ghen tuông,... đưa đến khổ như vậy, lúc đó quý vị bình thản. Nhưng mà phải khẳng định rằng đối với những trường hợp như thế này nó rất là khó chứ không phải rằng là dễ dàng gì. Đương nhiên là sẽ có cái khó khăn, nhưng mà quý vị sẽ thấy rằng khi mà quý vị thực hành Bát Chánh Đạo là

quý vị hướng đến cái mục đích, cái kết quả đạt được là độc lập tự do, là không ràng buộc.

Còn cái lối sống BTĐ, tuy rằng con người cũng muốn độc lập tự do, muốn giải thoát, quý vị thấy thế gian có một cái mong ước, có một cái nhận định là không có gì quý hơn độc lập, tự do - tức là ai cũng muốn độc lập tự do, muốn giải thoát. Nhưng mà trong cái nội tâm không những mong muốn độc lập tự do, muốn giải thoát mà còn mong muốn ràng buộc. Cho nên bản chất cái lộ trình tâm đó, cái biết ý thức đó là mâu thuẫn.

Cái tà kiến đó là tự mâu thuẫn, cho nên là nó chỉ nhùng nhằng thôi, muốn thoát ra khỏi cái này thì lại ràng buộc với cái khác.

Ở cái tình trạng của quý vị thì quý vị quan sát: cái đời sống gia đình là ràng buộc đủ

thứ, mà đã ràng buộc thì khổ. Quý vị thấy rằng khi mới yêu nhau, chưa cưới nhau, chưa chính thức là gia đình nhưng mà đã yêu thương nhau là ràng buộc rồi và ràng buộc đó thì đưa đến khổ như là: nghi ngờ lẫn nhau, ghen tuông lẫn nhau hay thậm chí là hành hạ lẫn nhau. Nhưng mà cái ràng buộc đó còn nhỏ cho nên khi nó đưa đến khổ thì người ta chia tay nhau, người ta bỏ nhau. Cái chuyện đó nó dễ bởi vì cái ràng buộc đang còn nhỏ.

Nhưng khi lấy nhau rồi thì bắt đầu cái sự ràng buộc nó lớn hơn, ràng buộc với nhau bởi là hôn nhân, ràng buộc với nhau bởi gia đình, ràng buộc với nhau bởi danh tiếng, ràng buộc với nhau bởi con cái, ràng buộc với nhau bởi tiền bạc, ràng buộc với nhau bởi tình dục,... Cho nên cái sự ràng buộc nó kinh khủng, nó lớn lao hơn nhiều khi mà mới yêu nhau. Vì ràng buộc như vậy, khổ càng nhiều nhưng người ta không thể nào cắt đứt được cái ràng buộc đó một

cách dễ dàng như khi đang yêu nhau, cho nên lúc đó là phải chịu đựng cái khổ đó.

Cho nên là quý vị thấy rằng đời sống gia đình, tuy rằng nhìn bên ngoài có vẻ thế này thế kia nhưng mà sự thực là cái ràng buộc nó rất kinh khủng, cho nên nó phát sinh đau khổ. Người ta không thể nào thoát ra khỏi cái ràng buộc đó, cho nên phải chịu đựng đau khổ. Vì ràng buộc bởi con cái, bởi danh tiếng, bởi gia đình dòng họ, rồi bởi bạn bè, rồi bởi tình dục cho nên người ta không thể nào cắt đứt được những ràng buộc đó. Và đương nhiên là phải chịu khổ thôi, thì đó là cái lộ trình tâm Bát tà đạo.

Cho nên bây giờ Bát Chánh Đạo là mình phải cắt đứt đi từng cái ràng buộc một để có thể là giải thoát. Nhưng mà cái sự cắt đứt này cũng không hoàn toàn là phải xa lìa nhau mới cắt đứt được. Mà cắt đứt ở

đây là chấm dứt Tham Sân Si, là chấm dứt ràng buộc.

Quý vị hỏi là tôi phải tư vấn như thế nào thì vấn đề là tôi chỉ cung cấp cái cách thức cho quý vị, quý vị thực hành Bát chánh đạo để giảm thiểu cái sự ràng buộc, giảm thiểu khổ. Quý vị mà thực hành càng tinh tấn, càng tích cực thì cái giải thoát quý vị càng nhiều. Kể cả là quý vị vì có những cái mối ràng buộc về con cái, về tài sản,... mà quý vị không có thể ly dị, chia tay người chồng luôn luôn bội bạc như vậy nhưng mà khi quý vị thực hành, quý vị giảm thiểu được thì không bị chi phối bởi những cái sự kiện đó, tâm quý vị vẫn bình thản.

Trong quá trình thực hành đúng thì quý vị càng ngày càng cảm thấy là mình độc lập, càng cảm thấy là mình tự do, không bị ràng buộc bởi gia đình, bởi người chồng, thì khi mà quý vị có đủ là sức mạnh, quý vị

độc lập, tự do thì quý vị không lệ thuộc, quý vị có thể tự nuôi sống mình, nuôi sống con cái thì quý vị cũng có thể rằng là không cần thiết phải chung sống với người mà gây trở ngại cho mình như vậy. Thì đó là cả một quá trình. Còn bây giờ tùy theo cái mức độ ràng buộc của quý vị, quý vị còn phải ràng buộc về con cái, về tiền bạc, về nhà cửa,... thì quý vị chưa thể nào có thể là độc lập tự do ở cái mức độ đó.

Cho nên là quý vị cố gắng nghe giảng cho kỹ rồi là cố gắng thực hành. Đầu tiên là quý vị thực hành chánh niệm về thân. Trong đi đứng nằm ngồi, trong sinh hoạt, trong làm việc quý vị ngậm chặt răng lưỡi rồi là nhắc thầm “thấy thấy” thì tuy rằng là hoàn cảnh quý vị vẫn như vậy, vẫn là những đứa con như vậy, vẫn người chồng phản bội như vậy nhưng mà quý vị sẽ thấy khổ của mình được giảm thiểu. Vẫn thấy những cái việc đó mà quý vị chỉ thấy thôi, không suy nghĩ thì lúc đó giận hờn đâu thể

khởi lên. Cái điều này quý vị phải thực hành để quý vị kinh nghiệm được khi mà thay đổi cái lộ trình tâm Bát tà đạo sang lộ trình tâm Bát chánh đạo thì quý vị không còn bị chi phối bởi hoàn cảnh sống nữa. Cho nên là quý vị cố gắng thực hành để kinh nghiệm được vẫn cái đời sống gia đình như vậy, vẫn chồng con như vậy nhưng mà cái nỗi khổ nó giảm thiểu được 60 - 70% liền.

Câu 2

Thầy cho con hỏi trong bài Bát Chánh Đạo thầy dạy về con đường hai ngã, vậy bây giờ con chỉ cần tu tập chánh niệm thôi đúng không và cách tu tập là nhắc thầm đúng không ạ. Con cảm ơn thầy.

Trả lời:

Quý vị đã học **con đường hai ngã** rồi: căn, trần tiếp xúc phát sinh đồng thời thọ - tưởng, tiếp đến:

- tà niệm thì nó phát sinh tà tư duy, tà kiến và toàn bộ bát tà đạo khởi lên.
- còn nếu như là chánh niệm thì nó phát sinh chánh tinh tấn, chánh định rồi toàn bộ Bát Chánh Đạo sẽ khởi lên.

Và như vậy quý vị thấy rằng là khổ, nguyên nhân của khổ nó thuộc về tâm, cho nên bây giờ thay đổi cái lộ trình tâm từ bát tà đạo có khổ, có nguyên nhân của khổ thành cái lộ trình tâm Bát Chánh Đạo trên đó không có khổ, không còn nguyên nhân của khổ nữa.

Thì việc làm của quý vị chỉ là **thay đổi niệm** từ tà niệm sang chánh niệm thôi. Nhưng mà chánh niệm thì quý vị sẽ thấy rằng là có bốn loại chánh niệm. Quý vị đã thực hành chánh niệm về thân là nhớ đến tích cực chú tâm quán sát thân nơi thân. Và đơn giản nhất là trong cuộc sống hàng ngày quý vị chỉ nhớ đến ngậm chặt răng lưỡi và nhắc thầm “thấy thấy” một cách tự

nhiên là quý vị thay đổi được lộ trình tâm rồi.

Nhưng mà quý vị còn phải thực hành chánh niệm về thọ, rồi chánh niệm về tâm, chánh niệm về pháp. Mỗi một loại chánh niệm quý vị sẽ học cách thực hành để mình có thể thực hành khi mình tu tập rồi là áp dụng trong cái cuộc sống hàng ngày. Cho nên là quý vị cố gắng theo dõi, cố gắng thực hành.

Câu 3

Xin sư cho con một thí dụ về lộ trình tâm Bát Chánh Đạo dừng lại ở chánh kiến vô tướng, và không tánh vô tướng liệu có phát sinh ra hành động gì hay không ạ. Con xin tri ân sư.

Trả lời:

Cái này thì nó sâu hơn, vị nào mới thực hành thì cứ thực hành để kinh nghiệm

được rằng không có thích, không có ghét, không có chán cái đối tượng nào. Đương nhiên cái lộ trình tâm thì nó sinh lên nó diệt đi rất là nhanh chóng, quý vị thực hành lâu thì nên theo dõi các bài giảng khác, còn trong cái phạm vi khóa tu này thì quý vị chỉ thực hành. Thí dụ như thực hành chánh niệm về thân để quý vị kinh nghiệm cái thấy thuần túy, rồi quý vị kinh nghiệm là không thích không chán không ghét, tức là không tham sân si với bất kỳ đối tượng nào thì lúc đó là kinh nghiệm hết khổ.

Câu 4

Thưa thầy cho con hỏi gia đình con gieo nhân gì mà gặt quả như vậy: Ba con là bộ đội, mẹ con là giáo viên mầm non lấy nhau 40 năm sinh được bốn đứa con. Mẹ con bị bệnh teo não hơn 10 năm, liệt toàn thân 3 năm. Con gái đầu trải qua hai cuộc hôn nhân, cuộc một được 1 năm thì ly hôn, cuộc hai được 13 năm ly thân. Con gái thứ hai qua hai cuộc hôn nhân, đang sống

trong hôn nhân thứ hai được 5 năm. Con trai thứ ba lấy vợ được hai con đã mất do tai nạn gần 1 năm. Con gái út trước đây cũng bị điên một thời gian nay có chồng, hai con bình thường. Con xin tri ân công đức của thầy.

Trả lời:

Chiều nay quý vị vừa học bài kinh nhất dạ hiền giả:

“không truy tìm quá khứ,

không ước vọng tương lai,

vì quá khứ thì đã qua

mà tương lai thì chưa tới,

chỉ có pháp hiện tại,

tuệ quán chính ở đây,

không động không rung chuyển”

Quý vị hỏi cái nhân gì đã gieo mà bây giờ là quả như vậy. Thì quý vị có truy tìm các cái nguyên nhân đó nó cũng chẳng giải

quyết được cái vấn đề hiện tại vì cái nhân quá khứ đã gieo rồi. Đến chiều thứ sáu quý vị sẽ học bài quy luật vận hành từ nghiệp nhân đến nghiệp quả thì có thể là hiểu được cái phần nào. Nhưng vấn đề là bây giờ quý vị đang học một cái lộ trình tâm khác, một cách vận hành khác.

Cái nghiệp nhân và nghiệp quả nó vận hành trên cái lộ trình tâm bát tà đạo thôi. Còn bây giờ là quý vị thực hành Bát chánh đạo để quý vị kinh nghiệm được là chấm dứt khổ ngay bây giờ và tại đây. Quý vị học cái bài đầu tiên là giáo pháp này có năm tính chất, cái tính chất đầu tiên là **thiết thực hiện tại** mà cụ thể đó là cái giáo pháp này đưa đến kết quả chấm dứt khổ ngay bây giờ và tại đây, chứ không phải đi tìm kiếm hết khổ trong tương lai.

Vì vậy, cái cuộc sống hiện tại của quý vị, có hai trường hợp:

- nếu như là cái lộ trình tâm Bát tà đạo thì kết quả của cuộc sống hiện tại nó phụ thuộc vào một nhân thuộc về quá khứ đã gây ra từ trước và nó tương tác với nhân hiện tại nó phát sinh cái quả trong hiện tại này. Cái quả đó có khổ, có vui nhưng vui thì ít khổ thì nhiều, não nhiều mà nguy hiểm càng nhiều hơn - đó là cái thực tại thế gian.
- nếu bây giờ quý vị thực hành cái pháp này là "chỉ có pháp hiện tại, tuệ quán chính ở đây, không động không rung chuyển" để quý vị là kinh nghiệm được cái chấm dứt khổ ngay bây giờ và tại đây.

Quý vị nêu lên những cái hoàn cảnh đó, tuy rằng nó mô tả hoàn cảnh nhưng mà những cái nỗi khổ đó thì 95 - 99% là nó thuộc về tâm, do tham do sân do si mà khởi lên. Cho dù cái nhân quá khứ như thế nào nhưng mà cái hiện tại có tham có sân có si khởi lên thì hoàn cảnh như thế nào cũng đưa đến khổ cả. Nhưng mà bây giờ

quý vị thực hành Bát Chánh Đạo thì cái nhân quá khứ nó không còn có tác dụng nữa và cái kết quả hiện tại không có tham không có sân không có si thì quý vị kinh nghiệm là chấm dứt khổ ngay bây giờ và tại đây.

Cho nên là quý vị đừng có băn khoăn về những cái nhân quá khứ, đừng có truy tìm là ở cái quá khứ mình đã tạo nhân gì mà bây giờ cái quả khổ như thế này. Suy nghĩ đó không giải quyết được cái vấn đề, không chấm dứt khổ được mà chỉ có tiếp thu cái pháp học Tứ Thánh Đế pháp hành Tứ niệm xứ này thì quý vị sẽ kinh nghiệm được chấm dứt khổ ngay bây giờ và tại đây. Cho dù cái hoàn cảnh nó xảy ra như thế nào, có khắc nghiệt đến đâu nhưng mà nếu như quý vị thực hành, lúc đó không có tham không có sân không có si thì lúc đó là kinh nghiệm chấm dứt khổ ngay bây giờ và tại đây, nó không lệ thuộc vào là cái nghiệp nhân ở quá khứ nữa.

Vì vậy là quý vị học rồi quý vị nỗ lực, cố gắng tiếp thu cái giáo lý này, cái pháp hành này rồi tích cực thực hành để mình kinh nghiệm được những cái hoàn cảnh kia đối với người bình thường là tham sân si khởi lên, là khổ khởi lên; còn cũng hoàn cảnh đó mà thực hành Bát Chánh Đạo, không có tham sân si thì là kinh nghiệm chấm dứt khổ ngay bây giờ và tại đây.

Câu 5

Thưa sư cho con hỏi: theo quan điểm duy vật thì vật chất tạo ra tinh thần, còn duy tâm thì tinh thần tạo ra vật chất. Vậy theo Phật giáo thì căn trần tiếp xúc - tức là sắc tạo ra thọ tưởng, là danh giống như duy vật ạ?

Trả lời:

Đây là câu hỏi mà rất nhiều người thắc mắc. Ai cũng biết rằng có hai trường phái triết học duy vật và duy tâm. Tuy rằng là hai trường phái triết học duy vật và duy tâm nhưng đều mặc định rằng cái thực tại này (tức là những gì được thấy, được nghe, được cảm nhận, được nhận thức) là thế giới vật chất. Triết học duy vật và duy tâm đều đi tìm kiếm, giải thích về cái nguồn gốc, cái khởi đầu của thế giới.

Duy vật thì công nhận rằng vật chất là tự có, không sinh ra cũng không mất đi, chỉ biến đổi từ dạng này sang dạng khác. Khởi nguyên của cái thế giới này là vật chất, từ cái tương tác của vật chất đó mà nó phát sinh ra tinh thần.

Còn duy tâm thì cho rằng khởi nguyên của thế giới này là thượng đế, là cái tinh thần tuyệt đối và từ cái phạm trù tinh thần tuyệt đối đó mới phát sinh ra vật chất. Cho nên đối với duy vật thì vật chất có trước tinh thần có sau; đối với duy tâm thì tinh

thần có trước vật chất có sau. Hầu như là ai cũng hiểu được cái quan điểm đó rồi.

Thế thì bây giờ quý vị học cái bài đầu tiên là sáu căn tiếp xúc với sáu trần phát sinh đồng thời thọ - tưởng. Thọ là cảm giác, nó là tinh thần, là danh; tưởng chính là cái thấy, là cái tâm biết, nó cũng gọi là tinh thần, gọi là danh. Còn căn, trần thì được hiểu là vật chất, căn là gồm sáu căn (mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý) là sáu loại tế bào thần kinh, còn trần gồm: sắc trần, thanh trần, hương trần, vị trần, xúc trần - là vật chất; pháp trần - là thông tin. Đến đây thì mọi người suy luận, nói rằng như vậy thì căn trần là vật chất, tiếp xúc với nhau, tương tác với nhau phát sinh ra tinh thần, phát sinh ra thọ tưởng thì như vậy nó tương đồng với quan điểm duy vật - cái thắc mắc này nó rất là nhiều, và thậm chí là có người dựa vào cái này để phản bác cái sự thật mà quý vị đã khảo sát.

Nhưng mà quý vị phải lưu ý, chúng ta nói là căn trần tiếp xúc với nhau, vật chất tiếp xúc với nhau phát sinh là thọ tưởng, phát sinh tâm. Đó là khởi đầu của các bài giảng này, chúng ta nói để cho mọi người hình dung ra, hiểu một cách sơ lược. Nhưng mà càng đi sâu bài học thì chúng ta thấy rằng (nếu như vị nào đọc cái quyển Bát chánh đạo con đường vắng mặt khổ đau trong đó có giới thiệu rõ) sự thật không có vật chất nào thuần túy là vật chất cả.

Trong quan điểm của duy vật và duy tâm thì vật chất thuần tuý vật chất, còn tinh thần, cái tâm là nó tách biệt khỏi vật chất nhưng mà sự thực không có một cái vật chất nào thuần túy cả. Trong vật chất đều chứa thông tin. Thời xưa là chưa có cái khoa học về thông tin cho nên không có hình thành cái khái niệm thông tin còn chúng ta biết rằng là trong vật chất có chứa lượng thông tin. Cụ thể trong sáu căn (mắt tai mũi lưỡi thân ý) - là sáu loại tế

bào thần kinh, thì trong mỗi tế bào thần kinh đó đều có cái lượng thông tin di truyền; và trong sáu trần (sắc trần, thanh trần, hương trần, vị trần, xúc trần, đặc biệt là pháp trần) thì trong các vật chất đó đều chứa thông tin.

Cho nên quý vị sẽ thấy căn trần tiếp xúc, tức là căn trần tương tác với nhau thì cả hai cùng diệt nó mới phát sinh là căn trần mới và đồng thời phát sinh thọ tưởng. Lượng kiến thức này, sau này quý vị học tiếp, quý vị nghe tiếp trong các bài giảng ngoài cái chương trình 9 ngày này. Bởi chương trình 9 ngày này từng đó kiến thức là nó quá nhiều rồi, không thể nào là giảng hết tất cả trong 9 ngày.

Tiếp theo là quý vị theo dõi quý vị sẽ thấy rằng cái căn trần tiếp xúc thì nó có hai loại tương tác:

- cái tương tác vật chất thì là căn trần cũ diệt, căn trần mới phát sinh. Đó là tương tác vật chất.
- nhưng mà ngoài cái tương tác vật chất còn có cái tương tác thông tin và chính cái tương tác thông tin này mới phát sinh thọ tưởng.

Quý vị hình dung, thí dụ như là mắt tiếp xúc với cái cây thì ở đây quý vị sẽ thấy: không phải là mắt trực tiếp tiếp xúc với cái cây mà là ánh sáng từ cái cây đó nó tương tác với mắt. Cái ánh sáng đó là vật chất tương tác với mắt cũng là vật chất thì theo **quy luật Duyên khởi** mà buổi sáng quý vị học thì cái ánh sáng đó diệt phát sinh một cái ánh sáng khác, rồi là cái mắt đó diệt phát sinh một cái mắt khác rất là vi tế. Đó là tương tác vật chất nhưng mà trong đó, đồng thời với cái tương tác vật chất đó có cái tương tác thông tin - đó là cái lượng thông tin của cái cây nó được sóng ánh sáng mang đi và khi mà nó

tương tác với mắt thì cái lượng thông tin của cái cây mà được truyền tải trong cái ánh sáng đó nó tương tác với cái lượng thông tin di truyền của cái tế bào thần kinh thị giác và chính tương tác hai cái thông tin này nó mới phát sinh ra thọ tưởng.

Cho nên là quý vị thấy rằng căn trần tiếp xúc thì nó có là hai loại tương tác: tương tác vật chất và tương tác thông tin. Đương nhiên khởi đầu thì chúng ta chỉ nói đến tương tác căn trần một cách là chung chung như vậy để cho mọi người dễ tiếp thu, dễ tiếp nhận. Đi sâu hơn thì lúc đó chúng ta mới phân ra hai loại tương tác trong cái sự tiếp xúc này: tương tác vật chất và tương tác thông tin. Thì tương tác thông tin nó mới phát sinh ra Tâm, thọ tưởng.

Quý vị hình dung ra cái điều này rất là dễ. Ngày nay khoa học mằn mò, người ta cũng bắt chước theo cái này. Thí dụ như quý vị thấy là có mạng internet, trong cái mạng Internet đó là sóng điện từ đang lan truyền trong không gian, nhưng mà trong cái sóng điện từ đó nó mang rất nhiều thông tin. Thông tin của Facebook, thông tin của Zalo, thông tin của Google,... Trong cái sóng điện từ đó nó mang tải các lượng thông tin đó.

Thế thì cái khi mà cái sóng điện từ đó nó tương tác với cái điện thoại của quý vị, khi cái máy điện thoại của quý vị hoạt động, thì tương tác giữa Sóng điện từ và máy điện thoại đó ta gọi là tương tác vật chất. Nhưng quý vị sẽ thấy rằng bên trong nó thì có tương tác giữa cái lượng thông tin ở trong sóng điện từ với cái thông tin trong cái máy điện thoại của quý vị. Trong sóng điện từ thì có thông tin Facebook, thông tin Zalo chẳng hạn, còn trên cái điện thoại

của quý vị, quý vị cũng cài đặt các cái phần mềm Facebook Zalo này. Khi mà quý vị bấm Facebook thì lúc này trên cái vật chất là cái máy điện thoại của quý vị có thông tin của Facebook hoạt động, các cái thông tin khác là có trong đó nhưng mà nó không hoạt động và trong cái mạng internet cái lượng thông tin Facebook sẽ tương hợp với cái lượng thông tin Facebook đang hoạt động trong điện thoại thì lúc đó cái **tương tác thông tin** xảy ra. Nó là cái quá trình tương tác, duyên khởi nối tiếp nhau cho nên trên màn ảnh bắt đầu xuất hiện hình ảnh, âm thanh thuộc về Facebook.

Cho nên là quý vị hình dung cái tương tác đó là nó có hai loại tương tác: tương tác vật chất và tương tác thông tin. Nó cũng giống y như con người: sáu căn tiếp xúc với sáu trần thì có tương tác vật chất và tương tác thông tin nó mới phát sinh là thọ tưởng.

Vì vậy là quý vị thấy rằng trước đây không thể nào có kiến thức để mà hiểu biết về vấn đề này, cho nên là trong Phật giáo từ trước thì nói là căn trần tiếp xúc nhưng mà không thuyết minh được một cách rõ ràng là bởi vì chưa có cái khái niệm, chưa có cái kiến thức về thông tin. Còn bây giờ thì chúng ta sẽ phân biệt được trong cái tương tác giữa căn và trần thì có hai loại tương tác: tương tác vật chất và tương tác thông tin. Chính cái tương tác thông tin này nó mới phát sinh đồng thời thọ tưởng.

Câu 6

Kính thưa sư con có một người bạn bị ung thư mất ngủ triền miên hơn 1 năm nay, mọi thứ thuốc của y học hiện đại và y học cổ truyền đều bất lực. Xin sư bày cho một cách chữa trị ạ.

Trả lời:

Quý vị thấy rằng cái giáo pháp này là một môn khoa học, nhưng mà khoa học về tâm chứ không phải khoa học về thế giới vật chất. Cái khoa học hiện tại là người ta nghiên cứu về thế giới vật chất, cho nên là mọi cái bệnh về thân là khoa học nghiên cứu để chữa trị, đương nhiên cũng dựa trên cái Duyên khởi, cái tương tác. Còn cái giáo pháp này là khoa học về tâm, để chữa tâm bệnh chứ không phải chữa cái thân bệnh.

Tuy nhiên, khi mà cái tâm bệnh được giảm thiểu, được chữa khỏi thì cái thân nó cũng giảm bớt cái bệnh, nhưng nó chỉ có hỗ trợ thôi. Cho nên bây giờ quý vị hy vọng rằng là cái giáo pháp này chữa lành bệnh ung thư thì không thể. Giáo pháp này không thể chữa lành bệnh ung thư nhưng mà chữa lành cái bệnh tâm của những người bị ung thư.

Và quý vị phải học tiếp để đến ngày thứ tám hay những vị đã học rồi thì quý vị mới thấy cái giáo lý này có mục đích là chấm dứt khổ ngay bây giờ và tại đây, nhưng mà vẫn còn một cái mục đích đó là để chấm dứt cái khổ của luân hồi tái sinh. Cho nên nói một cách trần trụi thì cái giáo pháp này là học để chết, để chết thật chứ không phải là qua đời. Nếu như những người nào mà có duyên, có trí học cái giáo pháp này thì sẽ đối mặt với căn bệnh đó với cái tâm bình thản để chuẩn bị cho cái tiến trình chết của mình, chứ không phải rằng là cái giáo pháp này đưa đến bất tử, đưa đến sống mãi, đưa đến một cái nơi tốt đẹp nào đó. Đương nhiên sau này Gosinga cũng có thể cung cấp những cái khóa tu cho người đang đối diện với ung thư, hoặc có cái nguy cơ ung thư để họ hiểu được cái sự thật rồi để họ thực hành. Tuy rằng bị bệnh, có thể là có cái đau trên thân nhưng mà không có khổ tâm, để họ chuẩn bị đi đến cái giải thoát tối hậu là chấm dứt luân hồi tái sinh trong cái tiến trình chết.

Vì vậy quý vị nên tiếp tục học rồi hành đến cuối khóa thì quý vị sẽ thấy rằng kể cả đối với những người đang đối diện với ung thư hay là có nguy cơ ung thư nếu như có duyên, có trí mà tiếp cận được cái giáo pháp này thì họ sẽ thực hành rất là tích cực để mà đạt đến cái giải thoát tối hậu trong cái kiếp sống này. Trong cái thời kỳ bị ung thư họ có thể không còn phải quan tâm đến cái việc chữa trị để mà kéo dài sự sống nữa, mà họ hướng đến cái giải thoát trong cái tiến trình chết.

Câu 7

Tích cực chú tâm ghi nhận cảm giác toàn thân liên tục khít khao sẽ đưa đến trạng thái tỉnh giác. Lúc đó kinh nghiệm được chỉ có tâm biết tỉnh giác ghi nhận các đối tượng, tâm biết ý thức không khởi lên. Trong quá trình thực hành con nhận thấy nhịp rất quan trọng ạ. Nhịp trong tọa thiền, thiền hành, thiền đứng sư đã hướng

dẫn rất cụ thể và dễ thực hiện. Tuy nhiên để áp dụng được trong cuộc sống rất quan trọng nhưng việc tạo nhịp trong các hoạt động như đọc sách, công việc, nói chuyện thì con xin sư hướng dẫn thêm ạ.

Trả lời:

Cái nhịp thì ở đây chẳng hạn như là quý vị ngồi hoặc đứng thì cái nhịp quan trọng là nhịp thở còn làm việc thì tùy mỗi cái công việc có những cái nhịp khác nhau. Đương nhiên là nhịp nó rất quan trọng bởi vì nếu như là đúng nhịp thì vào Định rất là dễ dàng.

Tùy theo từng tư thế mà có cái nhịp riêng biệt. Thí dụ như quý vị thấy rằng cái nhịp khi mà quý vị tọa thiền hay là đứng hay là đi thì có cái nhịp đó. Nhịp thở khi mà ngồi, khi đứng, nhịp đi thì khi đi, còn làm việc thì tùy theo công việc mà có cái nhịp khác nhau nhưng mà quý vị nhắc thầm một cách thật tự nhiên thì là nó sẽ đúng theo

cái nhịp. Thí dụ như làm việc quý vị nhắc một cách tự nhiên thì là nó sẽ đúng nhịp thôi, còn mà mình không tự nhiên là nó đã biểu hiện không đúng nhịp rồi.

Bây giờ quý vị thực hành thiền là quý vị chú tâm quan sát cái chuyển động cảm giác toàn thân, nó liên tục, nó dễ dàng. Cho nên là khi mà nói chuyện với ai quý vị cũng quan sát cái nhịp lắc vai thì quý vị sẽ thấy rằng là không quên thân. Bởi vì khi nói là không ngậm chặt được răng lưỡi, thì quý vị quan sát cái lắc vai của mình nhè nhẹ, vừa rất thoải mái nhưng mà vẫn là chú tâm liên tục không quên thân.

Câu 8

Thưa sư cho con hỏi, đối với những người trẻ mới ra trường hay trong giai đoạn xây dựng sự nghiệp, công việc cần học và rèn thêm nhiều kỹ năng mới nhằm giúp cho chất lượng công việc tốt hơn. Con hiểu là

có tham học thì mới phát sinh chú tâm liên tục để học cái mới (Tà Định) - tức là vẫn có tham trên Bát Tà Đạo. Nhưng khi học Bát Chánh Đạo thì con biết làm cứ làm, học cứ học, không ràng buộc hay dính mắc vào kết quả, không bị nó chi phối mà khổ vui về kết quả đó. Xin sư giải thích thêm giúp con khúc mắc phía trên để có thể phần nào định hướng con đường phía trước ạ.

Trả lời:

Bây giờ quý vị là thực hành không những trong công việc mà quý vị học cũng thực hành với Chánh Định. Quý vị có thể học thêm rất là nhiều cái kiến thức, rất là nhiều kỹ năng nhưng mà quý vị học với Chánh Định. Trước kia là quý vị chú tâm liên tục vào cái việc học, tập trung vào đó cho nên mới đưa đến căng thẳng, mệt mỏi, chán chường. Còn bây giờ quý vị vừa chú tâm cảm giác răng lưỡi vừa chú tâm vào việc học thì cái học đó không còn áp lực, không còn căng thẳng mà học với cái tâm trạng vui, thoải mái - học với cái tâm

Bát chánh đạo thì quý vị tiếp thu được kiến thức rất là thoải mái.

Quý vị cần có kiến thức, khi quý vị làm việc với những kiến thức đó mà quý vị làm với Bát Chánh Đạo thì những cái kiến thức đó đã được thanh lọc khỏi Vô minh, chấp ngã. Đến ngày mai quý vị học cái bài là Pháp môn căn bản thì quý vị mới hiểu rằng là những cái kiến thức mà quý vị học từ trước đến nay nó giúp cho quý vị thay đổi hoàn cảnh sống. Nhưng mà trước nay quý vị sử dụng những kiến thức đó với cái tâm Bát Tà đạo, còn bây giờ quý vị vẫn sử dụng những kiến thức đó với sự thực hành Bát chánh đạo thì nó thanh lọc các kiến thức đó khỏi vô minh chấp ngã.

Cho nên không phải quý vị phải bỏ đi các kiến thức mà quý vị cứ học để trang bị các kiến thức. Trước kia quý vị sử dụng những kiến thức đó với vô minh chấp ngã còn bây

giờ quý vị sử dụng những kiến thức đó với Minh với Chánh kiến.

Câu hỏi thiền sinh chùa Nam Quang.

Câu 1

Thưa sư con thường bị lúng túng khi lập thời khóa biểu cho sinh hoạt hàng ngày hay khi xây dựng kế hoạch công việc, cuộc sống. Con thấy Đức Phật và các tăng ni cũng có thời khóa rất rõ ràng, xin sư chỉ bày cho con phương pháp hay kinh nghiệm cho việc này ạ.

Trả lời:

Hàng ngày quý vị phải sắp xếp cái công việc cho thời gian sắp tới, cái kế hoạch ngắn hạn hay dài hạn. Nhưng mà quý vị phải hiểu, khi quý vị lập kế hoạch và thực hiện nó với cái tâm Bát Tà Đạo thì quý vị bị dính mắc và ràng buộc bởi kết quả. Cho nên khi mà cái kết quả xảy ra như là cái

dự định, như là khi lập kế hoạch thì quý vị vui, còn khi quý vị làm những cái đó mà không thành công thì quý vị khổ. Bởi vì cái tư tưởng của quý vị là cái tư tưởng làm chủ, tư tưởng điều khiển: ta là người nghĩ ra, ta người sáng tạo ra, rồi ta người thực hiện, cái kết quả này là của ta. Vì cái tư tưởng đó cho nên là có vui, có khổ nhưng mà vui thì ít, khổ thì nhiều.

Còn là khi mà quý vị lập kế hoạch với Bát Chánh Đạo thì quý vị hiểu rằng: bây giờ mình lập những cái kế hoạch này là mình suy nghĩ, tư duy, lập kế hoạch theo cái quy luật là kết quả nó sẽ xảy ra trong tương lai nhưng mà dựa vào những cái tư liệu của hiện tại. Thế nhưng mà quý vị hiểu rằng tất cả đều vô thường, những cái dữ liệu đó nó sẽ thay đổi, nó có thể sinh thêm dữ liệu khác, nó có thể là diệt đi,... cho nên quý vị sẽ thấy rằng là cái kết quả có khi nó đúng với cái dữ liệu ban đầu nhưng mà có khi nó không đúng với dữ

liệu ban đầu. Bởi vì tất cả đều là vô thường. Chính vì quý vị hiểu cái quy luật duyên khởi, cái tính chất vô thường cho nên là quý vị sẽ không bị ràng buộc với kết quả.

Quý vị sẽ thấy rằng chẳng có ai đây là chủ nhân, chủ sở hữu, không có cái tư tưởng làm chủ điều khiển cho nên cái kết quả là nó tùy duyên khởi. Vì vậy là quý vị sẽ không ràng buộc với kết quả.

Và khi quý vị thành lập kế hoạch hay khi thực hiện nó mà quý vị thực hành bát chánh đạo thì lúc đó quý vị đã chấm dứt khổ ngay khi đó rồi. Cho nên kết quả nó xảy ra dù là tốt hay là không tốt thì nó không còn ràng buộc quý vị nữa. Cho nên quý vị cứ cố gắng học cho thông suốt, thực hành cho thành thạo rồi quý vị sẽ cải thiện được cái cuộc sống của mình. Kể cả là trước kia quý vị lập các kế hoạch nó

không rõ ràng,... vv thì bây giờ quý vị sẽ tự mình làm được cái điều đó.

Câu 2

Thưa sư, tại sao học học nữa học mãi thì sự thật là đưa đến khổ khổ nữa khổ mãi, không bao giờ ra khỏi khổ cả.

Trả lời:

Chỗ này là quý vị đã nghe giảng rồi. Con người có cái lý luận là “học học nữa học mãi”. Nhưng mà cái học học nữa học mãi đó là học theo kiểu vô minh chấp ngã, càng nhiều kiến thức bao nhiêu thì càng vô minh, càng chấp ngã bấy nhiêu, càng có nhiều tham sân si bấy nhiêu. Cho nên là nó chỉ đổi cái khổ này lấy khổ khác thôi.

Quý vị thấy rằng cái học của thế gian, học học nữa học mãi, những cái kiến thức đó là những kiến thức về thế giới vật chất,

nhằm thay đổi thế giới vật chất, nhằm thay đổi hoàn cảnh sống và những cái kết quả đó nó chỉ giảm thiểu được tối đa là 5 - 10% cái nỗi khổ thôi, nó tối đa là được như vậy thôi. Nhưng mà quý vị thấy tuy rằng là vật chất có thay đổi, cuộc sống có thay đổi nhưng mà cái nỗi khổ tâm thì nó không được giảm thiểu một chút nào cả.

Vì vậy là cho dù con người có thay đổi được cái thế giới vật chất thì cũng chỉ đổi cái nỗi khổ này lấy cái nỗi khổ khác thôi, chứ không thể chấm dứt được khổ.

Cái điều này thì quý vị quan sát trong cuộc sống để thấy rõ rằng cho dù con người có thành đạt, có giàu có, có thành công, có nổi tiếng bao nhiêu đi nữa thì người đó chỉ đổi cái nỗi khổ này lấy nỗi khổ khác thôi, không bao giờ là chấm dứt được khổ.

Quý vị phải quan sát cái thực tế cuộc sống thế gian, từ trước đến nay cái hiểu lầm của

con người là khổ do hoàn cảnh, không thấy được sự thật là cái khổ nơi tâm. Cho nên chỉ khi nào mà quý vị hiểu được cái sự thật về khổ, đặc biệt đó là cái nỗi khổ chủ yếu của con người là nỗi khổ nơi tâm thì lúc đó quý vị mới thấy được cái sự thật thế gian "học học nữa học mãi" chỉ đưa đến "khổ khổ nữa khổ mãi" thôi, chứ không có đưa đến chấm dứt khổ.

Câu 3

Sư cho con hỏi, ví dụ lúc say bí tỉ vẫn tự chạy xe về được nhưng sáng dậy không nhớ được về nhà bằng cách nào thì có lộ trình tâm không ạ? Còn hiện tượng mộng du có phải là không có tâm biết ý thức không, nếu không có tại sao cơ thể vẫn đứng dậy hoạt động được.

Trả lời:

Quý vị thấy rằng nếu như là không có lộ trình tâm thì làm gì có cái thấy, cái biết để

mà đi về nhà được phải không? Đi về nhà thì phải có cái thấy, có cái biết và cái biết ở đó biểu hiện là phải nhớ đường thì mới đi được về đến nhà; còn sáng mai không nhớ gì cả bởi vì có thể cái thông tin lưu vào nó mờ nhạt, rồi cái trí nhớ lúc mới dậy đó thì không nhớ ra điều gì thôi, chứ nếu như cố nhớ thì vẫn nhớ được. Cho nên là vẫn phải có lộ trình tâm. Ba trường hợp trường hợp là ngất đi trong một cái tai nạn, hai là gây mê sâu khi mổ, ba là ngủ say không mộng mị - ba trường hợp đó thì không có lộ trình tâm, còn lại thì có lộ trình tâm.

Còn trường hợp mộng du thì quý vị phải học đến ngày thứ bảy, cái tương tác hoá sanh mới hiểu được là khi mà mộng du đó thì có lộ trình tâm hóa sanh nó tương tác, tác ý làm cho cái người đó đi đứng theo cái tác ý của hóa sanh, giống như cái hiện tượng Vong nhập. Quý vị hiểu như vậy nhưng mà đến cái ngày thứ bảy học về hóa sanh mới hiểu được cái điều này.

Câu 4

Con thưa sư, có pháp học là giác ngộ, pháp hành là giải thoát, xin sư giải thích rõ hơn.

Trả lời:

Không phải pháp học là giác ngộ, pháp hành là giải thoát. Quý vị hiểu rằng cái pháp học này là lý thuyết, còn pháp hành là thực hành cái lý thuyết đó. Chứ không phải pháp học và pháp hành là riêng biệt. Pháp học là học về phương diện lý thuyết, rồi pháp hành là thực hành cái lý thuyết đó, nó là hai khía cạnh của một vấn đề chứ không phải là hai vấn đề khác nhau.

Cho nên là để giác ngộ - nó là kết quả, là pháp thành. Do pháp học và pháp hành mới là đưa đến pháp thành. Giác ngộ và giải thoát đều là kết quả, đều là pháp thành.

Cho nên quý vị phân biệt rằng ở đây có ba pháp: pháp học, pháp hành, và pháp thành. Giác ngộ và giải thoát nó thuộc về pháp thành, là kết quả của cả pháp học và pháp hành. Một mình pháp học không có pháp thành được, và nếu như là không có pháp học thì hành cái gì? Cho nên là quý vị thấy rằng hai cái này là hai phần nối tiếp nhau, khăng khít nhau để tạo ra pháp thành là giác ngộ và giải thoát.

Câu 5

Sư cho con hỏi kinh nghiệm niết bàn và niết bàn có khác nhau không mà đối với một vị Hữu học khi thực hành kinh nghiệm được các trạng thái Định cũng là kinh nghiệm được Niết Bàn nhưng thực hành thì có định, không thực hành thì không có định, nên định cũng sinh lên rồi diệt đi, kinh nghiệm được Niết Bàn cũng sinh lên rồi diệt đi. Hiểu như vậy có đúng không ạ?

Trả lời:

Khái niệm niết bàn là chúng ta hiểu rằng khi mà không có tham, không có sân, không có si thì lúc đó là không có khổ, không có khổ thì đó gọi là niết bàn - cái khái niệm niết bàn là như vậy. Thì khi mà quý vị học thì quý vị hiểu về Niết Bàn, quý vị nghe giảng, quý vị hiểu rằng Tham Sân Si là cái nguyên nhân phát sinh khổ, vậy thì khi mà không có tham, không có sân, không có si - không có cái nguyên nhân phát sinh khổ thì lúc đó là không có khổ. Thì chúng ta diễn đạt không có khổ bằng một cái từ là Khổ diệt hay bằng một cái từ khác là Niết bàn.

Thế thì khi mà quý vị nghe giảng như thế này thì đó là cái khái niệm Niết Bàn phải không nào. Quý vị hiểu về Niết Bàn, nhưng mà đó chỉ là hiểu về Niết Bàn thôi, chứ chưa phải là kinh nghiệm niết bàn.

Còn khi mà quý vị thực hành cái chánh niệm về thân, trong 5 phút hay nửa tiếng nếu như là quý vị kinh nghiệm được chỉ có cái thấy thuần túy thôi không có suy nghĩ xen vào, thì lúc đó quý vị kinh nghiệm là không thích, không chán, không ghét đối tượng nào - tức là không có tham sân si, lúc đó là quý vị kinh nghiệm được không có khổ hay còn gọi là **kinh nghiệm được Niết Bàn**.

Như vậy chỉ khi nào mà quý vị thực hành quý vị mới có kinh nghiệm Niết Bàn, còn khi mà quý vị học như thế này thì quý vị có cái hiểu biết về Niết Bàn. Cái nghĩa Kinh nghiệm niết bàn và Niết bàn nó khác nhau như vậy.

Quý vị thấy kinh nghiệm niết bàn nó chỉ xảy ra khi mà quý vị thực hành chánh niệm về thân, là quý vị an trú định có Sơ thiền hay Nhị thiền hay Tam thiền, Tứ

Thiền. Trong khoảng thời gian đó quý vị kinh nghiệm cái thấy thuần túy, quý vị kinh nghiệm khổ diệt, quý vị kinh nghiệm niết bàn, đó là khi có chánh niệm. Còn khi tà niệm khởi lên thì lúc đó là chánh niệm diệt, chánh định diệt, cái thấy thuần túy cũng không kinh nghiệm được nữa thì lúc đó là "kinh nghiệm niết bàn diệt".

Cho nên chúng ta nói Niết bàn là cái hiểu biết về về khái niệm Niết Bàn thôi, còn thân chứng niết bàn hay là kinh nghiệm Niết Bàn thì nó cũng có sinh, có diệt. Có lúc thì kinh nghiệm được niết bàn - tức khi đó là cái kinh nghiệm nó sinh lên rồi đến khi là nó diệt đi. Cho nên là kinh nghiệm Niết Bàn cũng có sinh có diệt là như vậy.

Câu 6

Thưa sư cho con hỏi "tùy duyên thuận pháp" là cho dù tiếp xúc với đối tượng hoàn cảnh nào thì cũng khởi lên lộ trình

tâm Bát Chánh Đạo, hiểu biết đúng sự thật về pháp đó, từ đó dẫn đến Chánh ngữ, Chánh nghiệp, Chánh mạng. Hiểu như vậy có đúng không ạ?

Trả lời:

Cái chữ “tùy duyên thuận pháp” là từ ngữ con người đặt ra, gọi là pháp chế định để chỉ một cái sự vật hiện tượng nào đó. Ngôn ngữ gọi là pháp chế định, là do con người chế tạo ra rồi quy định với nhau, cái từ đó là chỉ cái này hay là chỉ cái kia.

Thế thì cái chữ tùy duyên thuận pháp, thực ra thì nó không có ở trong kinh điển. Nếu như là quý vị đọc kinh điển thì các cái khái niệm đều được định nghĩa, mà nếu như là nắm được định nghĩa thì mọi người đều hiểu những cái thuật ngữ đó là chỉ cái gì.

Thí dụ như là hai cái chữ thiện và bất thiện thì quý vị thấy rằng bây giờ người ta hiểu thiện và bất thiện một cách lung tung. Nhưng mà chữ thiện và bất thiện nó xuất phát từ kinh điển của Phật giáo, nó được định nghĩa rất là rõ ràng. Định nghĩa đó: tham là căn bản bất thiện, sân là căn bản bất thiện, si là căn bản bất thiện và đương nhiên không tham, không sân, không si thì đó là thiện.

Nếu như đúng theo định nghĩa trong kinh điển thì mọi cái lời nói hành động xảy ra trên cái lộ trình tâm Bát tà đạo thì đều là bất thiện pháp, còn những cái gì xảy ra trên Bát Chánh Đạo không có tham không có sân không có si, từ cái ý nghĩ đến lời nói hành động thì đó mới gọi là Thiện.

Thế thì quý vị thấy rằng nếu như đúng theo cái định nghĩa ở trong kinh điển, cho dù là cái người mà không tu tập Bát chánh

đạo có bố thí, có cúng dường, có thương yêu, có giúp đỡ bao nhiêu người thì những cái hành vi đó đều do tham hoặc sân hoặc si mà khởi lên, cho nên đều được xếp vào là bất thiện pháp.

Còn khi nào mà lộ trình tâm là Bát chánh đạo không có tham không có sân không có si thì lúc đó mới là Thiện. Đúng theo định nghĩa là như vậy, và cái định nghĩa đó gọi là chế định, trong Phật Giáo chế ra rồi quy định với nhau là như vậy. Các cái tôn giáo khác thì không có cái định nghĩa về Thiện Ác mà cái từ thiện ác là nó xuất phát từ Phật giáo, từ cái định nghĩa gốc đó. Nhưng mà ngày nay thì người ta dùng cái từ bất thiện và cái từ thiện nó hoàn toàn sai lệch với cái chế định ban đầu của Phật giáo.

Thế thì quý vị nói rằng là cái chữ “tùy duyên thuận pháp” nó không có trong kinh điển, không có trong định nghĩa, mà chỉ có

những người sau này nói ra. Và bản thân họ cũng không đưa ra một cái định nghĩa là dùng cái từ đó - tùy duyên thuận pháp là để chỉ cho cái sự kiện gì.

Cho nên nó cũng hết sức mơ hồ, khi mà nghe cái từ đó người này thì gán cho nó nghĩa này, người kia thì gán cho nghĩa kia. Còn chính thức cái người đề ra từ đó với nghĩa gì thì chỉ người đó biết thôi, rồi người đó dùng thôi. Mọi người sau suy đoán lung tung chứ còn nó không có cái chế định - tức là cái định nghĩa quy định cái từ đó là nói về cái gì.

Cho nên cái câu mà quý vị hỏi, quý vị đưa ra cái định nghĩa “tùy duyên thuận pháp” là cho dù tiếp xúc với đối tượng hoàn cảnh nào thì cũng khởi lên lộ trình tâm Bát Chánh Đạo, hiểu biết đúng sự thật về pháp đó, từ đó dẫn đến Chánh ngữ, Chánh nghiệp, Chánh mạng thì hiểu như vậy có đúng không. Đây không phải là quý vị hiểu mà đây là chế định của quý vị, quý vị đặt

cái từ “tùy duyên thuận pháp” là có nội dung như thế này. Đã quy định như vậy thì nghĩa là khi nói với người khác, người khác hiểu quý vị dùng cái từ “tuỳ duyên thuận pháp” theo cái nghĩa này. Thế thì đây là mọi người thống nhất với nhau, chứ còn là cái này không có trong kinh điển.

Cũng có nói đến thuận pháp nhưng mà không có cái nghĩa tùy duyên. Cái chữ thuận pháp tức là nó đúng theo cái quy luật. Cái chữ này nó cũng không quan trọng lắm, chúng ta nói thêm để cho mọi người hiểu thêm rằng cái ngôn từ là pháp chế định. Tùy theo định nghĩa của cái ngôn từ đó quy định như thế nào thôi, không quan trọng về vấn đề này.